

Số: 42 /2023/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 10 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Căn cứ Thông tư số 34/2019/TT-BGTVT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về vận tải đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách

nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BCA ngày 13/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Công an nhân dân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 17/TTr-SDL ngày 23/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là Quy chế), như sau:

1. Bổ sung khoản 7 vào Điều 6 Quy chế như sau:

“7. Đưa đón; cập, đỗ tàu thuyền; vận chuyển khách vào các bãi, đảo không đủ điều kiện an toàn. Tổ chức các hoạt động tắm biển, chèo thuyền thể thao tại các bãi, rạn san hô và luồng, tuyến vận tải”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 Quy chế như sau:

“3. Neo đậu tàu thuyền, khai thác thủy sản và kinh doanh dịch vụ du lịch tại những khu vực bảo tồn san hô và phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Cát Bà. Nuôi thả các loại nhuyễn thể ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường sinh thái ven biển”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 6 Quy chế như sau:

“5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ du lịch khi có giông, bão, thời tiết bất thường (trừ một số hoạt động dịch vụ du lịch tổ chức trong nhà không chịu tác động bởi thời tiết) hoặc trong các điều kiện mà các cơ quan có thẩm quyền không cho phép. Tổ chức các hoạt động lưu trú ngủ đêm trên các bè nổi không đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và các quy định khác của ngành du lịch”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Quy chế như sau:

“1. Đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải khách du lịch đảm bảo các điều kiện kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một

số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo; Điều 5, Điều 7 Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.

Phương tiện vận tải phục vụ khách du lịch phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ; các điều kiện đảm bảo an toàn, an ninh, bảo vệ môi trường trong hoạt động đường thủy nội địa tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; các điều kiện về an toàn phòng cháy chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/07/2017 quy định công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số 02/2023/TT-BCA ngày 13/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Công an nhân dân; Thông tư số 17/2018/TT-BGTVT ngày 09/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quản lý và khai thác thông tin nhận dạng tự động của tàu thuyền; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 72:2013/BGTVT của Bộ Giao thông vận tải về quy phạm phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia sửa đổi 2:2018 QCVN 72:2013/BGTVT của Bộ Giao thông vận tải về quy phạm phân cấp và đóng phương tiện thủy nội địa.

5. Sửa đổi khoản 3 Điều 7 Quy chế như sau:

“3. Trách nhiệm của thuyền trưởng, thuyền viên, người lái phương tiện và nhân viên phục vụ trên phương tiện thủy được quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư liên tịch số 22/2012/TTLT-BGTVT-BVHTTDL ngày 23/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải khách du lịch bằng phương



tiện thủy nội địa; Điều 67 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 1 Điều 10 Quy chế như sau:

“b) Đảm bảo thực hiện đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 45, Điều 46 (đối với phương tiện phải cấp Biển hiệu theo quy định), Điều 47 Luật Du lịch.”

7. Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 13 Quy chế như sau:

“2. Công tác quản lý, khai thác cảng, bến khách du lịch thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Thông tư liên tịch số 22/2012/TTLT-BGTVT-BVHTTDL ngày 26/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải khách du lịch bằng phương tiện thủy nội địa.

3. Trách nhiệm của chủ cảng, bến: Thực hiện theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 Quy chế như sau:

“1. Thực hiện các quy định tại Điều 7 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước và khoản 1 Điều 17 Quy chế này.”

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 25 Quy chế như sau:

“5. Chủ trì cấp biển hiệu Tàu thủy vận tải khách du lịch cho các phương tiện thủy nội địa hoạt động trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà theo quy định, đảm bảo khả năng đáp ứng vị trí neo đậu, điểm đỗ đối với tàu thủy lưu trú du lịch. Gửi thông báo số lượng các phương tiện thủy nội địa đã được cấp biển hiệu Tàu thủy vận tải khách cho Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố, Công an thành phố, Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải phối hợp quản lý.”

10. Sửa đổi khoản 1 Điều 26 Quy chế như sau:

“1. Chủ trì, phối hợp cùng các lực lượng chức năng liên quan tăng cường quản lý, kiểm tra các phương tiện vận chuyển hành khách du lịch về chấp hành các quy định đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.”

ll

11. Sửa đổi khoản 3 Điều 26 Quy chế như sau:

“Chủ trì, phối hợp với các lực lượng điều động lực lượng, phương tiện tổ chức cứu hộ, cứu nạn trên khu vực địa bàn quản lý. Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương liên quan giải quyết các sự cố xảy ra đối với các hoạt động du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà.”

12. Bổ sung khoản 14 vào Điều 27 Quy chế như sau:

“Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các phương tiện thủy nội địa hoạt động chở khách tham quan, lưu trú nghỉ đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà đảm bảo theo các tuyến, điểm neo đậu trên vịnh.

Cấp Giấy phép bán lẻ rượu tại chỗ trên tàu (nếu có) được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 25 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về Kinh doanh rượu.”

13. Bổ sung Điều 31 quy định trách nhiệm của Công an thành phố tại Quy chế như sau:

“Đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa. Ngăn ngừa các hành vi vi phạm trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa, tổ chức cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu. Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan để thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra.”

14. Bổ sung Điều 32 quy định trách nhiệm của Vườn Quốc gia Cát Bà tại Quy chế như sau:

“1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà thực hiện đúng Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm hoạt động khai thác du lịch thuộc diện tích do Vườn Quốc gia Cát Bà quản lý.”

Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung của Quy chế quản lý hoạt động du lịch trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ khoản 2 Điều 14 Quy chế.

2. Bãi bỏ Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 11 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Du lịch, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Công Thương, Y tế, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: VHTTDL, GTVT, TP;
- Cục Du lịch quốc gia Việt Nam;
- Cục KTVB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- TTTU, TT HỖND TP;
- Đoàn ĐBQH và HỖND TP ;
- CT, các PCT UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban: TU, HỖND TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH& HỖND TP;
- Như Điều 3;
- Các Sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Công TIẾT TP, Công báo TP, Đài PTTHHP, Báo HP;
- Các Phòng: VX, NC&KTGS, KSTTHC, TH;
- CV: VHI;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam